| TÒA ÁN NHÂN DÂN<br>KHU VỰC 2 - TP HỒ CHÍ MINH | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập – Tự do – Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 321/2026/QĐST-DS | *TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 3 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 716/2025/TLST – DS ngày 07 tháng 10 năm 2025 về việc: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2026 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1**. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*Nguyên đơn:* Quỹ trợ vốn xã viên hợp tác xã H
Địa chỉ: BTX, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh

*Người đại diện theo ủy quyền:*
Ông Thái Quốc D, sinh năm 1972
Địa chỉ: PCT, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh

*Bị đơn:* Bà Trương Thị Thu T, sinh năm 1978
Địa chỉ: LTH, khu phố B, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*
Ông Vũ Bích N, sinh năm 1975
Địa chỉ: LTH, khu phố B, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh

**2**. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Trương Thị Thu T có nghĩa vụ thanh toán cho Quỹ trợ vốn xã viên hợp tác xã H tổng số tiền tính đến ngày 04/3/2026 là 36.208.000 đồng (Ba mươi sáu triệu hai trăm lẻ tám nghìn đồng), trong đó bao gồm: Nợ gốc là 29.220.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 3.280.000 đồng, nợ lãi quá hạn là 3.708.000 đồng.

Kể từ ngày 05/3/2026, bà Trương Thị Thu T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Đơn

đề nghị trợ vốn đã ký giữa bà Trương Thị Thu T và Quỹ trợ vốn xã viên hợp tác xã H cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

Thời hạn và phương thức thanh toán được chia làm 24 đợt (tương ứng với 24 tháng), thanh toán vào ngày 15 dương lịch hàng tháng, từ đợt 01 đến đợt 23 mỗi đợt thanh toán 1.500.000 đồng, đợt 24 (đợt cuối) thanh toán 1.708.000 đồng và tiền lãi phát sinh, đợt thanh toán đầu tiên bắt đầu vào ngày 15/3/2026.

Trường hợp bà Trương Thị Thu T vi phạm nghĩa vụ, thời gian và phương thức thanh toán nêu trên thì Quỹ trợ vốn xã viên hợp tác xã H có quyền yêu cầu thi hành án đối với toàn bộ khoản tiền còn lại mà bà T chưa thanh toán cho Quỹ trợ vốn xã viên hợp tác xã H.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trương Thị Thu T phải chịu tiền án phí sơ thẩm là 905.200 đồng (Chín trăm lẻ năm nghìn hai trăm đồng).

Trả lại cho Quỹ trợ vốn xã viên hợp tác xã H số tiền 1.010.975 đồng (Một triệu không trăm mười nghìn chín trăm bảy mươi lăm đồng) tạm ứng án phí mà Quỹ trợ vốn xã viên hợp tác xã H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án, phí lệ phí Tòa án số 0022655 ngày 03/10/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

**3**. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND khu vực 2 – TP Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Hồ Thị Thu Hiền**